

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 209/2022/HS-PT

Ngày: 15 – 9 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr;

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân;

Ông Hoàng Kim Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Công Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 208/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Việt A. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 181/2022/HS-ST ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt A**, sinh ngày 22 tháng 11 năm 1996; Tại tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Số 16, tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế H và bà Bùi Thị P; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại: Chị Nông Thị N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn M, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02 năm 2019, thông qua mạng xã hội, Nguyễn Việt A và chị Nông Thị N, sinh năm 1994, trú tại thôn M, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk quen biết, rồi nảy

sinh tình cảm yêu đương với nhau (thời điểm này chị N đang học đại học tại tỉnh Thừa Thiên Huế). Quá trình yêu nhau, giữa Nguyễn Việt A và chị N nhiều lần có quan hệ tình dục ở phòng trọ của chị N tại tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trong lúc quan hệ tình dục, Nguyễn Việt A sử dụng điện thoại di động để quay video clip cảnh quan hệ tình dục giữa hai người rồi lưu trữ trong điện thoại di động, việc này chị N biết và đồng ý. Ngoài ra, trong quá trình gọi điện video thông qua ứng dụng Zalo thì Nguyễn Việt A có chụp, ghi hình cảnh chị N khóa thân (không mặc quần áo). Đến cuối năm 2019, chị N học xong và về làm việc tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nên hai người chia tay. Khoảng tháng 7 năm 2021, chị N cho Nguyễn Việt A mượn số tiền 3.000.000 đồng. Đến khoảng đầu tháng 11/2021, chị N đã nhắn tin cho Nguyễn Việt A yêu cầu trả lại số tiền đã mượn nhưng không có tiền trả nợ nên Nguyễn Việt A đã nảy sinh ý định sử dụng các clip quay cảnh quan hệ tình dục và hình ảnh khóa thân của chị N còn lưu trữ trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, đời máy Mi8SE, màu đỏ, số imei 868936030208868, gắn sim điện thoại số 0971041031 và sim điện thoại số 0972359370 để đe dọa, uy hiếp tinh thần chị N làm chị N sợ hãi chiếm đoạt tài sản, cụ thể, Nguyễn Việt A đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Nông Thị N như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 15 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Việt A sử dụng ứng dụng Zalo (đăng ký số điện thoại 0971041031) dùng thủ đoạn nhắn tin các video clip, hình ảnh cảnh quan hệ tình dục giữa Nguyễn Việt A và chị N vào Zalo của chị N (đăng ký số điện thoại 0336122179) để yêu cầu chị N mua lại các video clip này với số tiền 8.000.000 đồng, trừ đi số tiền 3.000.000 đồng đã mượn của chị N trước đó, thì chị N phải đưa thêm số tiền 5.000.000 đồng, nếu không các video clip này có thể lộ lọt ra ngoài. Do lo sợ các clip, hình ảnh cảnh quan hệ tình dục lộ lọt ra ngoài, ảnh hưởng đến danh dự, công việc nên chị N đã chuyển số tiền 5.000.000 đồng cho Việt Anh từ tài khoản ngân hàng Quân đội (MB Bank) của chị N qua ứng dụng Zalo pay số 9704229201339334234 đến tài khoản Ngân hàng kỹ thương Việt Nam (Techcombank) số 19034457612012, chủ tài khoản Nguyễn Việt A và yêu cầu Việt Anh phải xóa hết các clip, hình ảnh nêu trên.

Lần thứ hai: Ngày 02 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Việt A tiếp tục sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi nhắn tin từ số 0972359370 đến số điện thoại 0336122179 của chị N để đe dọa chị N, rồi thông qua ứng dụng Zalo (đăng ký số điện thoại 0971041031), Nguyễn Việt A nhắn tin các video clip, hình ảnh cảnh quan hệ tình dục vào Zalo của chị N (đăng ký số điện thoại 0336122179), yêu cầu chị N phải mua lại các video clip, hình ảnh này với số tiền 15.000.000 đồng và yêu cầu chị N đến ngày 15 tháng 01 năm 2022 phải đưa đủ số tiền trên, nếu không thì sẽ gửi

clip cho người nhà, bạn bè của chị N hoặc bán cho người khác. Sau đó, Nguyễn Việt A nâng số tiền muốn chiếm đoạt của chị N lên 20.000.000 đồng. Do bị đe dọa, uy hiếp tinh thần nên ngày 13 tháng 01 năm 2022, chị N đã chuyển cho Việt Anh số tiền 2.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MB Bank qua ứng dụng Zalo pay số 9704229201339334234 đến tài khoản Ngân hàng Techcombank số 19034457612012, chủ tài khoản Nguyễn Việt A và hẹn đến ngày 20 tháng 01 năm 2022 sẽ chuyển đủ số tiền 18.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 181/2021/HS-ST ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/7/2022, bị cáo Nguyễn Việt A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Việt A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt nêu trên và không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Việt A về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù và giữ nguyên các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Việt A khai nhận: Bị cáo và bị hại có thời gian yêu nhau, khi hai người quan hệ tình dục thì bị cáo có sử dụng điện thoại do động để quay clip video, sau đó chia tay nhau. Do muốn có tiền tiêu xài, nên vào ngày 15/11/2021 và ngày 02/01/2022 bị cáo Nguyễn Việt A đã đe dọa bị hại với thủ đoạn sẽ sử dụng các clip video, hình ảnh quan hệ tình dục với bị hại để phán tán ra ngoài,

nhằm uy hiếp tinh thần bị hại để chiếm đoạt tài sản 02 lần, tổng số tiền 28.000.000 đồng, nhưng khi nhận được số tiền 10.000.000 đồng thì bị phát hiện, xử lý. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp đe dọa, uy hiếp tinh thần và chiếm đoạt tài sản của người bị hại, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, thì thấy: Mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại bãi nại. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới có ông Bùi Đình T là ông ngoại của bị cáo có công với Cách mạng, đã bị địch bắt tù đầy và bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Do bị cáo phạm tội nghiêm trọng và nhiều lần nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và việc cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự - Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt A, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 181/2022/HS-ST ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt.

[2]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A 01 (một) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Việt A không phải chịu án phí

hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr